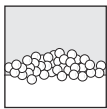
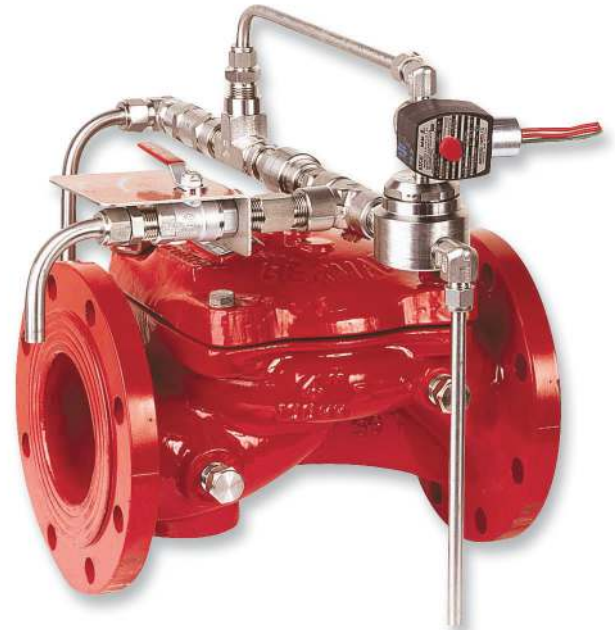
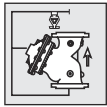


Van Bật-Tắt Xả tràn Điều khiển bằng Điện

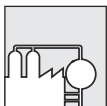
Model: FP 400E-3D



Hệ thống chữa cháy bằng nước/bọt



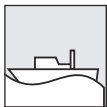
Hệ thống phun và xả tràn



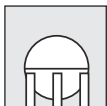
Cơ sở hóa dầu



Kho chứa vật liệu dễ cháy



Môi trường biển



Bể chứa khí gas

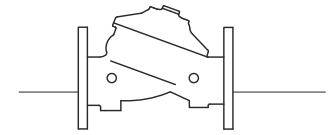
Tính năng và lợi ích

- **Van điện từ 3 chiều** - Cấu hình linh hoạt
- **Đặt lại từ xa** - Tắt lệnh từ xa
- **Bộ phận chuyển động bằng vật liệu đàn hồi đúc nguyên khối** - Không cần bảo trì
- **Thiết kế đơn giản** - Tiết kiệm chi phí
- **Lỗ mờ tròn vện, không chướng ngại vật** - Độ tin cậy vượt trội
- **Bộ phụ kiện lắp sẵn tại nhà máy** - Chất lượng đột phá
- **Có thể bảo dưỡng ngay trên đường ống** - Thời gian chết tối thiểu

Tính năng tùy chọn

- **Công tắc báo động áp suất** (mã: P hoặc P7)
- **Chống cháy nổ** dành cho các vị trí nguy hiểm (mã: 7/8/9)
- **Mở tự an toàn** (được cấp điện để đóng van chính)
- **Phục vụ trong nước biển** (model có thêm chữ FS ở đầu)
- **Công tắc hành trình đơn/đôi vị trí van**

BERMAD Thiết bị phòng cháy chữa cháy



Model FP 400E-3D

Dòng 400Y

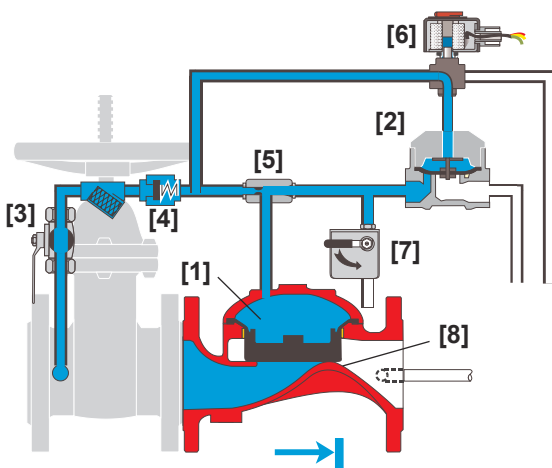
Hoạt động

BERMAD Model FP 400E-3D thích hợp cho các hệ thống có hệ báo cháy bằng điện và hệ thống đường ống có nhiều vòi phun mở.

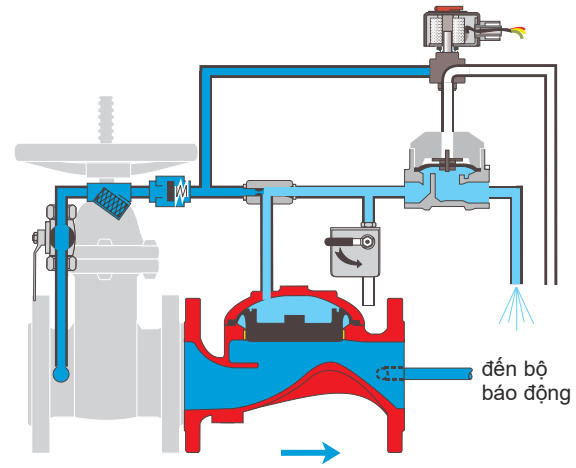
Ở vị trí SET, áp suất dòng chảy được cung cấp cho cả buồng điều khiển của van chính [1] và Van rơle thủy lực (HRV-2) [2], qua đường môi [3], Van một chiều [4], Thiết bị gia tốc [5] cùng bộ hạn chế dòng chảy môi và Van điện từ 3 Chiều [6], bị giữ lại bởi Van một chiều, do HRV-2 đóng, và Bộ xả Khẩn cấp Bằng tay [7] đóng.

Áp suất bị giữ lại sẽ đẩy màng ngăn của van chính và đệm bít vào chân van [8], bịt chặt và giữ cho các đường ống của hệ thống luôn khô ráo. HRV-2 được giữ ở vị trí đóng bởi áp suất dòng chảy qua bộ điện từ.

Trong điều kiện FIRE (CHÁY) hoặc TEST (KIỂM TRA), hệ thống giám sát bằng điện hoạt động thông qua bảng điều khiển sẽ kích hoạt van điện từ mở HRV-2, khiến nước thoát ra qua Thiết bị gia tốc nhanh hơn mức có thể cung cấp. Sau đó, áp suất được giải phóng khỏi buồng điều khiển van chính do HRV-2 mở hoặc qua Bộ xả Khẩn cấp Bằng tay, cho phép van chính mở và nước chảy vào đường ống hệ thống cùng thiết bị báo động (nếu được lắp).



Van Đóng (đặt vị trí)

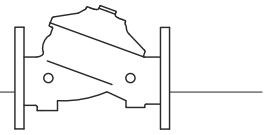


Van Mở (điều kiện vận hành)

Thông số kỹ thuật

- Van Bật-Tắt xả tràn là van cầu làm từ vật liệu đàn hồi, điều khiển bằng điện, có màng ngăn dạng con lăn, đã được UL Liệt kê
- Van có đường dòng chảy không bị cản trở, không có thanh dẫn hướng hoặc sườn đỡ.
- Dẫn động van được thực hiện bằng màng ngăn dạng con lăn cân bằng nguyên khối, được đỡ toàn bộ ngoại vi, được lưu hóa với một đĩa bít hướng tâm chắc chắn. Cụm màng ngăn là bộ phận chuyển động duy nhất.
- Van có một nắp có thể tháo rời để bảo dưỡng nhanh chóng ngay trên đường ống, cho phép thực hiện mọi bước kiểm tra và bảo dưỡng cần thiết.
- Vật liệu của phụ kiện điều khiển bao gồm ống và đầu nối bằng SS316, và các phụ kiện mạ đồng thau bao gồm Van lọc chữ Y, Van Điện từ 3 chiều, Thiết bị gia tốc, Van Rơle Thủy lực (HRV-2) và Bộ xả Khẩn cấp Bằng tay.
- Phụ kiện điều khiển được cung cấp nguyên bộ, lắp ráp sẵn và được thử nghiệm thủy lực tại nhà máy đạt tiêu chuẩn ISO 9000 và 9001.
- Van Bật-Tắt Xả tràn Điều khiển bằng Điện sẽ mở khi có tín hiệu điện.

BERMAD Thiết bị phòng cháy chữa cháy

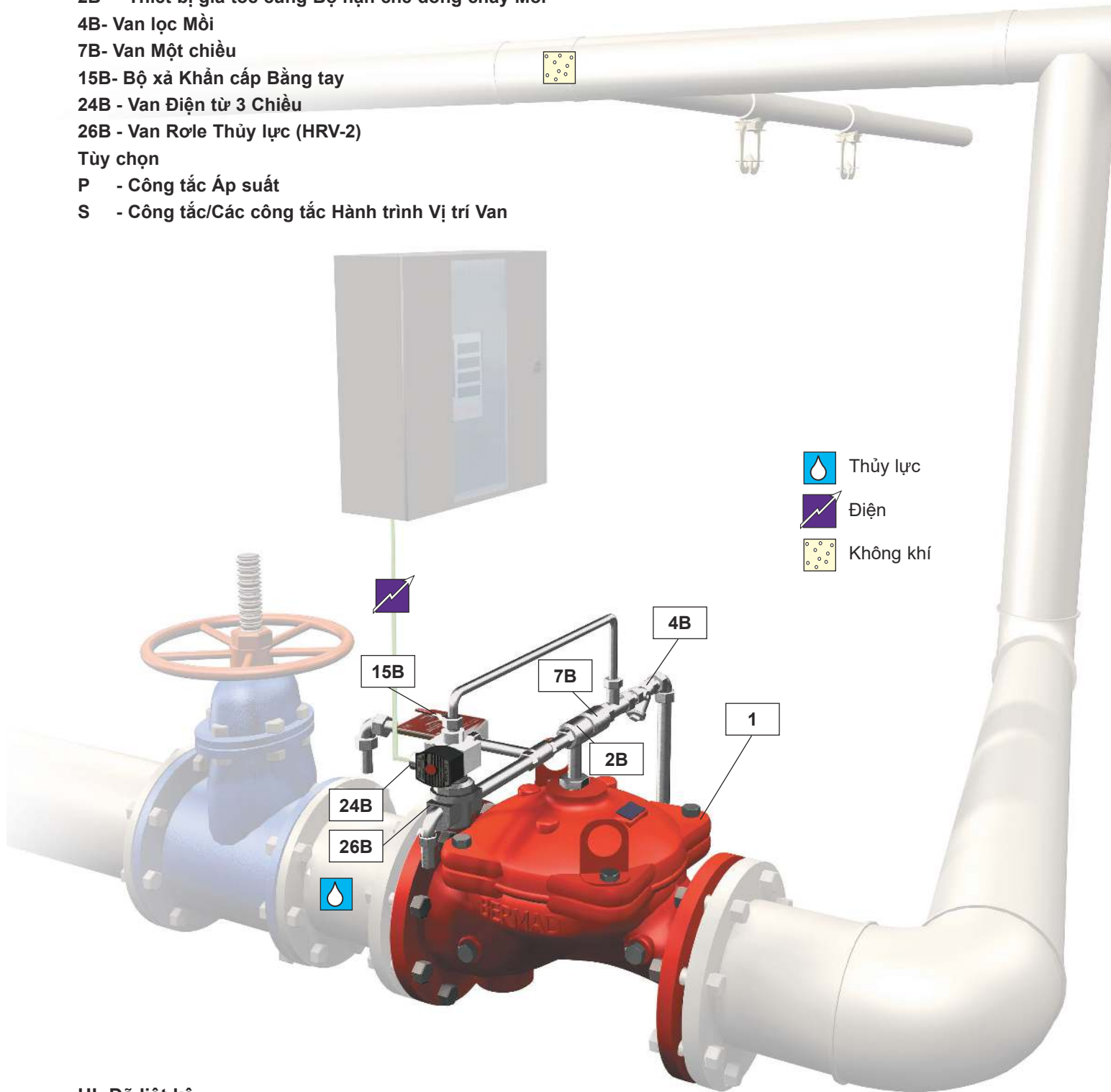


Model FP 400E-3D

Dòng 400Y

Các thành phần của hệ thống

- 1 - Van chính, BERMAD Dòng FP 400E
 - 2B - Thiết bị gia tốc cùng Bộ hạn chế dòng chảy Mồi
 - 4B- Van lọc Mồi
 - 7B- Van Một chiều
 - 15B- Bộ xả Khẩn cấp Bằng tay
 - 24B - Van Điện từ 3 Chiều
 - 26B - Van Rơle Thủy lực (HRV-2)
- Tùy chọn
- P - Công tắc Áp suất
 - S - Công tắc/Các công tắc Hành trình Vị trí Van

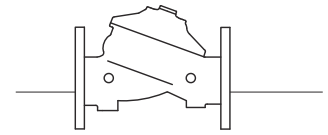


UL Đã liệt kê

Van BERMAD Model FP 400E-3D đã được UL Liệt kê.

Việc lắp đặt phải bao gồm các Bộ phận Chi báo và Thoát nước.

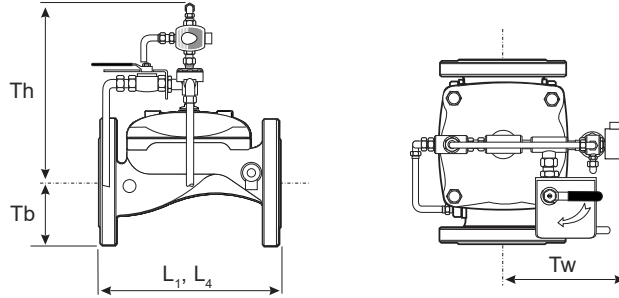
BERMAD Thiết bị phòng cháy chữa cháy



Model FP 400E-3D

Dòng 400Y

Dữ liệu Kỹ thuật



Kích thước	1½"		2"		2½"		3"		4"		6"		8"		10"		12"		
	mm	inch	mm	inch	mm	inch	mm	inch	mm	inch	mm	inch	mm	inch	mm	inch	mm	inch	
Kích thước	L ₁ ⁽¹⁾	205	8 ¹ / ₁₆	205	8 ¹ / ₁₆	205	8 ¹ / ₁₆	257	10 ² / ₁₆	320	12 ¹⁰ / ₁₆	415	16 ⁵ / ₁₆	500	19 ¹¹ / ₁₆	607	23 ¹⁴ / ₁₆	725	28 ⁹ / ₁₆
	L ₄ ⁽²⁾	205	8 ¹ / ₁₆	205	8 ¹ / ₁₆	N/A	N/A	257	10 ² / ₁₆	320	12 ¹⁰ / ₁₆	N/A	N/A	500	19 ¹¹ / ₁₆	N/A	N/A	N/A	N/A
	Tw	255	10 ¹ / ₁₆	255	10 ¹ / ₁₆	255	10 ¹ / ₁₆	255	10 ¹ / ₁₆	255	10 ¹ / ₁₆	255	10 ¹ / ₁₆	255	10 ¹ / ₁₆	255	10 ¹ / ₁₆	255	10 ¹ / ₁₆
	Tb	64	2 ⁸ / ₁₆	78	3 ¹ / ₁₆	89	3 ⁸ / ₁₆	100	3 ¹⁵ / ₁₆	115	4 ⁸ / ₁₆	140	5 ⁸ / ₁₆	172	6 ¹² / ₁₆	204	8 ¹ / ₁₆	242	9 ⁸ / ₁₆
	Th	289	11 ⁶ / ₁₆	289	11 ⁶ / ₁₆	301	11 ¹⁴ / ₁₆	325	12 ¹³ / ₁₆	345	13 ⁹ / ₁₆	420	16 ⁹ / ₁₆	471	18 ⁹ / ₁₆	471	18 ⁹ / ₁₆	588	23 ² / ₁₆

Lưu ý:

- L₁ dành cho mặt bích ANSI #150 và ISO PN16.
- L₄ dành cho các kết nối đầu xẻ rãnh (Chỉ Sắt Dẻo).

3. Cung cấp đủ không gian xung quanh van để bảo trì.

4. Dữ liệu dành cho kích thước phù bì, vị trí thành phần cụ thể có thể khác nhau.

Tiêu chuẩn kết nối

- Mặt bích: ANSI B16.42 (Sắt Dẻo), B16.5 (Thép & Thép Không gỉ), B16.24 (Đồng)
- ISO PN16
- Xẻ rãnh: ANSI/AWWA C606 cho 2, 3, 4, 6 & 8"

Nhiệt độ nước

- 0.5 – 50°C (33 – 122°F)

Kích thước có sẵn

- 1½, 2, 2½, 3, 4, 6, 8, 10 & 12"
- UL đã liệt kê cho kích thước 1½, 2, 2½, 3, 4, 6, 8 & 10"

Áp suất danh định*

- Áp suất làm việc tối đa: 250 psi (17 bar)

* Áp suất danh định có thể bị giới hạn do đặc trưng của van điện từ

Vật liệu tiêu chuẩn của nhà sản xuất

Thân và nắp van chính

- Sắt Dẻo ASTM A-536

Bộ phận bên trong van chính

- Thép Không gỉ 304 & Gang

Hệ thống phụ kiện điều khiển

- Các thành phần/phụ kiện điều khiển bằng đồng thau
- Ổng & đầu nối bằng thép không gỉ 316

Vật liệu đàn hồi

- Polyisoprene gia cố sợi nylon NR

Sơn phủ

- Polyester sơn tĩnh điện màu đỏ (RAL 3002)

Vật liệu tùy chọn

Thân van chính

- Thép Cacbon ASTM A-216 WCB
- Thép Không gỉ 316
- Niken-Nhôm-Đồng ASTM B-148

Phụ kiện điều khiển

- Thép Không gỉ 316
- Monel® và Niken-Nhôm-Đồng
- Hastalloy C-276

Vật liệu đàn hồi

- NBR
- EPDM

Sơn phủ

- Epoxy Dày Liên kết Dung hợp Chống Tia cực tím, Chống Ăn mòn

Van điều khiển điện từ

Tiêu chuẩn

- Loại dẫn động trực tiếp, 3 chiều
- Thân bằng đồng thau
- Van chính đóng khi hết năng lượng
- Vỏ ngoài: Kín nước đa năng, NEMA 4 và 4X / IP65, Nhóm F
- Công suất: 24VDC, 8 watts
- UL Đã liệt kê

Tùy chọn (xem thêm hướng dẫn đặt hàng)

- Vị trí nguy hiểm:
- Hạng I Phân loại 1, Nhóm A, B, C, D, T4 (mã 7)
- Hạng I Phân loại 2, Nhóm A, B, C, D, T4
- ATEX, EEx d IIC T5 (mã 9)
- Điện áp: xem hướng dẫn đặt hàng (tùy chọn điện áp)
- Vật liệu thân bằng thép không gỉ 316 (mã K)



www.bermad.com/vn

BERMAD có thể thay đổi thông tin được cung cấp trong tài liệu này mà không cần thông báo. BERMAD không chịu trách nhiệm về bất kỳ lỗi nào.
© Bản quyền 2010-2020 BERMAD CS Ltd. PE4PE-3D | Tháng 9/2020